

Số: 680/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 13 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai
và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Tuyên Quang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Phòng chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng chống thiên tai, Luật Đề điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ Quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đề điều;

Căn cứ Thông tư số 85/2020/TT-BTC ngày 01/10/2020 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý, sử dụng kinh phí phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai và Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp.

Căn cứ Quyết định số 481/QĐ-UBND ngày 04/5/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Tuyên Quang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 67/TTr-SNN ngày 28 tháng 5 năm 2022,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Tuyên Quang.

(Có quy chế kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 487/QĐ-UBND ngày 16/5/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Tuyên Quang.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thành viên Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo QG PCTT;
- Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, TT và TKCN;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- CVP và các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NLN.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Sơn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Tuyên Quang

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 680/QĐ-UBND ngày 13/6/2022
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, chế độ làm việc, trách nhiệm, cơ chế chỉ đạo, điều hành, chế độ thông tin, báo cáo; mối quan hệ phối hợp công tác của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Tuyên Quang (sau đây được gọi là Ban Chỉ huy) và một số hoạt động khác của Ban Chỉ huy.

2. Quy chế này áp dụng đối với Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, thành viên Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh được kiện toàn tại Quyết định số 481/QĐ-UBND ngày 04/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ huy chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về toàn bộ hoạt động chỉ đạo, điều hành công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra trên địa bàn tỉnh.

2. Thành viên Ban Chỉ huy làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và được sử dụng cán bộ, công chức của đơn vị để giúp việc nhằm hoàn thành nhiệm vụ theo phân công của Trưởng ban Ban Chỉ huy.

3. Các thành viên Ban Chỉ huy chủ động, kịp thời giải quyết công việc theo đúng phạm vi, thẩm quyền và trách nhiệm được phân công tại Quy chế hoạt động, quy định của pháp luật.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC, THÀNH VIÊN BAN CHỈ HUY

Điều 3. Cơ quan Thường trực Phòng, chống thiên tai (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) có trách nhiệm tham mưu, đề xuất với Ban Chỉ huy về công tác phòng chống thiên tai và thực hiện các nhiệm vụ:

- Tham mưu thực hiện nhiệm vụ tại Điều 2 Quyết định số 481/QĐ-UBND ngày 04/5/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các Quyết định, Chỉ thị về công tác phòng, chống, ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh và thực hiện nhiệm vụ về công tác phòng, chống thiên tai theo quy định.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch, phương án phòng, chống, ứng phó thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; hướng dẫn, đôn đốc việc xây dựng và trình phê duyệt kế hoạch, phương án ứng phó thiên tai trên địa bàn tỉnh; triển khai thực hiện các chế độ, chính sách, quy định về công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

- Tham mưu, chỉ đạo việc kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp báo cáo, thống kê đánh giá thiệt hại, xác định nhu cầu hỗ trợ; Phối hợp với Sở Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan, tham mưu đề xuất nguồn vốn hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai.

- Phối hợp với Sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố triển khai, chỉ đạo, điều hành và thực hiện nhiệm vụ phòng, chống, ứng phó thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và khắc phục hậu quả sự cố thiên tai.

- Phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, tổ chức diễn tập, tập huấn cho các lực lượng tham gia hoạt động phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

- Chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn cho các công trình hồ chứa thủy lợi, đê điều trên địa bàn tỉnh, đề xuất biện pháp đảm bảo an toàn cho các công trình và vùng hạ lưu.

- Tham mưu, đề xuất công tác thi đua khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác phòng chống thiên tai theo quy định.

Điều 4. Cơ quan Thường trực công tác cứu hộ, cứu nạn thiên tai (Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) có trách nhiệm tham mưu, đề xuất với Ban Chỉ huy về công tác tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn khi có sự cố thiên tai xảy ra trên địa bàn tỉnh và thực hiện nhiệm vụ:

- Tham mưu, chỉ đạo sẵn sàng lực lượng, phương tiện ứng phó kịp thời, hiệu quả các tình huống, sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; tổ chức quản lý vật tư, thiết bị, phương tiện trang bị cho công tác phòng, chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn được giao quản lý, sử dụng.

- Hướng dẫn hoạt động của cơ quan quân sự cấp huyện, cấp xã tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp về ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; xây dựng, triển khai hoạt động của lực lượng xung kích phòng chống thiên tai tại cơ sở.

- Tổ chức tập huấn, huấn luyện cho các lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm trong lĩnh vực tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn và phòng thủ dân sự để tham gia ứng phó với thiên tai, thảm họa xảy ra.

- Hướng dẫn xây dựng phương án, bố trí phương tiện, nhân lực, tổ chức hiệp đồng giữa các lực lượng để thực hiện công tác ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh.

Điều 5. Cơ quan Thường trực công tác đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội (Công an tỉnh) có trách nhiệm tham mưu, đề xuất với Ban Chỉ huy về công tác đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội khi có sự cố xảy ra trên địa bàn tỉnh và thực hiện nhiệm vụ:

- Tổ chức, chỉ huy lực lượng, phương tiện của đơn vị đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trong khu vực xảy ra thiên tai; phối hợp với lực lượng của các sở, ban ngành, đơn vị, địa phương sơ tán, ứng cứu người và tài sản, khắc phục hậu quả khi có thiên tai, thảm họa xảy ra.

- Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và chính quyền các địa phương thực hiện việc sơ tán dân khẩn cấp, tham gia cứu hộ, cứu nạn và khắc phục hậu quả do thiên tai, thảm họa gây ra.

Điều 6. Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh (Chi cục Thủy lợi).

- Tham mưu cho cơ quan Thường trực Phòng, chống thiên tai thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 3 của Quy chế này.

- Tổ chức công tác trực ban phòng chống thiên tai của Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh

- Cập nhật kịp thời thông tin tình hình thời tiết, khí tượng thủy văn, thiên tai, các bản tin dự báo, cảnh báo, chuyển đến các đơn vị, địa phương để thực hiện các biện pháp phòng, chống, ứng phó; Thường xuyên báo cáo, thông tin tình hình chỉ đạo và kết quả thực hiện công tác phòng, chống, ứng phó thiên tai, khắc phục hậu quả sự cố thiên tai.

- Ban hành báo cáo nhanh, văn bản cảnh báo, chỉ đạo đôn đốc về công tác phòng chống thiên tai theo thẩm quyền.

- Tham mưu, đề xuất triển khai các biện pháp cấp bách, huy động nguồn lực để ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định của pháp luật về phòng chống thiên tai theo thẩm quyền.

- Chuẩn bị các nội dung, chương trình phục vụ các cuộc họp, hội nghị về công tác phòng chống thiên tai của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

- Quản lý, sử dụng con dấu, tài sản của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh theo sự phân công, phân cấp.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực, Phó Trưởng ban phụ trách về công tác phòng, chống thiên tai phân công.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

1. Trưởng ban - Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Phụ trách chung.

- Trực tiếp chỉ đạo xử lý các tình huống khẩn cấp về thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh.

- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ huy và đôn đốc, kiểm tra thực hiện.

- Chủ trì các cuộc họp thường kỳ và bất thường của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn; chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết công tác Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn hàng năm.

- Quyết định huy động nhân lực, vật tư, phương tiện của các tổ chức, cá nhân để ứng cứu, cứu trợ kịp thời những tình huống cấp bách.

2. Phó Trưởng ban Thường trực - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách khối Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Làm Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn. Giúp Trưởng Ban trực tiếp chỉ đạo các hoạt động của công tác phòng chống thiên tai và công tác cứu hộ, cứu nạn. Thực hiện nhiệm vụ của Trưởng Ban khi Trưởng Ban đi vắng; chỉ đạo công việc chung khi Trưởng Ban ủy quyền.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác được Trưởng ban phân giao.

3. Phó Trưởng ban phụ trách về công tác phòng, chống thiên tai - Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Giúp Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực giải quyết công việc phát sinh hàng ngày về công tác phòng, chống thiên tai.

- Chỉ đạo Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy và các đơn vị trực thuộc thực hiện các nhiệm vụ tại Điều 3 của Quy chế này.

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ sản xuất khi xảy ra thiên tai để giảm nhẹ thiệt hại, nhanh chóng phục hồi sản xuất.

- Định kỳ (hoặc đột xuất) báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan Trung ương về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn khi có thiên tai xảy ra.

- Thay mặt Trưởng ban ký các văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ huy để thực hiện các nhiệm vụ về phòng, chống thiên tai theo phạm vi hoạt động được giao.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác được Trưởng ban và Phó Trưởng ban Thường trực giao.

4. Phó Trưởng ban phụ trách về công tác cứu hộ, cứu nạn thiên tai - Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh:

- Giúp Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực chỉ đạo và trực tiếp phụ trách công tác cứu hộ, cứu nạn thiên tai trên địa bàn tỉnh và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ tại Điều 4 của Quy chế này.

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm từng bước nâng cao năng lực dân sự trong hoạt động ứng phó thiên tai.

- Chỉ đạo sẵn sàng lực lượng, phương tiện ứng phó kịp thời, hiệu quả các tình huống sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Thay mặt Trưởng ban ký các văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ huy để thực hiện các nhiệm vụ về cứu hộ, cứu nạn thiên tai theo phạm vi hoạt động được giao.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác được Trưởng ban giao.

5. Phó Trưởng ban phụ trách về công tác đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội ở vùng xảy ra thiên tai - Giám đốc Công an tỉnh

- Giúp Trưởng Ban, Phó Trưởng ban Thường trực chỉ đạo và trực tiếp phụ trách công tác công tác đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội ở vùng xảy ra thiên tai và thực hiện các nhiệm vụ tại Điều 5 của Quy chế này.

- Chỉ đạo thực hiện việc huy động lực lượng Công an tham gia sơ tán dân, di dân, cứu hộ, cứu nạn và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

- Thay mặt Trưởng ban ký các văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ huy để thực hiện các nhiệm vụ về đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội ở vùng xảy ra thiên tai theo phạm vi hoạt động được giao.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác được Trưởng ban giao.

6. Chánh Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh - Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi:

- Chỉ đạo hoạt động của Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy thực hiện các nhiệm vụ tại Điều 6 của Quy chế này, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT và pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

- Chỉ đạo, tổ chức công tác trực ban phòng chống thiên tai của Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy;

- Trực tiếp báo cáo Trưởng ban và Phó trưởng ban Thường trực về công tác phòng chống thiên tai về tình hình và công tác chỉ đạo ứng phó tình huống thiên tai trên địa bàn.

- Ký ban hành các báo cáo nhanh, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn phòng ngừa thiên tai thuộc trách nhiệm của Cơ quan Thường trực phòng chống thiên tai theo phân công hoặc ủy quyền.

- Tham mưu đề xuất báo cáo Trưởng ban về công tác chỉ đạo, ứng phó tình huống thiên tai có thể xảy ra trên địa bàn; tổ chức kiểm tra hiện trường, trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn công tác ứng phó, khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

- Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch kiểm tra đôn đốc các cơ quan, đơn vị tại địa phương về thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai.

- Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch về tổ chức phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác được Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực và lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

7. Phó Chánh Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh - Phó Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi

- Giúp Chánh Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy giải quyết công việc về công tác phòng, chống thiên tai khi được ủy quyền hoặc phân công.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác được lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chánh Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh giao.

8. Các ủy viên:

- Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về kế hoạch, chương trình, nhiệm vụ công tác theo sự phân công hoặc ủy quyền của Trưởng ban.

- Tham gia chỉ đạo công tác phòng chống thiên tai khi có yêu cầu của lãnh đạo Ban Chỉ huy; chủ động chỉ đạo, tổ chức hỗ trợ địa phương ứng phó rủi ro

thiên tai và khắc phục hậu quả thiên tai thuộc phạm vi lĩnh vực, ngành quản lý.

- Đề xuất giải pháp để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Ban Chỉ huy; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và thủ trưởng cơ quan về công tác phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp và chương trình công tác của Ban Chỉ huy theo triệu tập của Trưởng ban, trường hợp vắng mặt phải báo cáo với Trưởng ban và cử người có đủ thẩm quyền dự họp thay.

- Tham gia xây dựng, góp ý vào các Kế hoạch, Phương án, Báo cáo về công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn do cơ quan Thường trực soạn thảo; tham gia các đoàn kiểm tra của Ban Chỉ huy về công tác phòng chống thiên tai theo phân công.

- Thực hiện nhiệm vụ khác hoặc đột xuất được Trưởng ban phân công.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, PHỐI HỢP VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Cơ chế phối hợp giữa các thành viên Ban Chỉ huy

1. Khi có nhiều thành viên Ban Chỉ huy cùng tham gia ứng phó tình huống thiên tai, tai nạn, thảm họa trên cùng một địa bàn, Trưởng Ban hoặc người được Trưởng Ban ủy quyền là người chỉ huy ứng phó.

2. Các thành viên Ban Chỉ huy có trách nhiệm thông tin và phối hợp, hỗ trợ lẫn nhau khi thực hiện nhiệm vụ.

Điều 9. Chế độ làm việc của Ban Chỉ huy

1. Ban Chỉ huy 01 năm họp thường kỳ 01 lần. Trong trường hợp khẩn cấp có thể họp bất thường do Trưởng Ban quyết định triệu tập.

2. Chương trình, nội dung và tài liệu phục vụ cho các kỳ họp do Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy chuẩn bị; các cơ quan có thành viên Ban Chỉ huy phối hợp thực hiện.

Điều 10. Chế độ trực ban phòng, chống thiên tai:

1. Thời gian trực ban phòng, chống thiên tai

a) Đối với Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy:

- Từ ngày 01/11 đến hết ngày 04/5: trực theo chế độ 12/24 giờ (từ 7h30 đến 20h30 cùng ngày).

- Từ ngày 05/5 đến hết ngày 31/10 trực theo chế độ 24/24 giờ.

- Căn cứ tình hình, diễn biến thiên tai cụ thể, Chánh Văn phòng Thường trực Ban chỉ huy quyết định việc điều chỉnh chế độ trực từ chế độ 12/24 giờ sang chế độ trực 24/24 giờ cho phù hợp.

b) Đối với các cơ quan là thành viên Ban Chỉ huy: Theo chức năng nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện trực ban phòng, chống thiên tai theo quy chế tại đơn vị mình.

2. Khi có thiên tai xảy ra, lãnh đạo Ban Chỉ huy và các thành viên theo chức năng nhiệm vụ được giao trực tiếp kiểm tra hiện trường nơi xảy ra thiên tai để chỉ đạo, điều hành; phối hợp, điều phối các hoạt động khắc phục hậu quả, tìm kiếm cứu nạn theo quy định.

3. Khi xảy ra thiên tai các cơ quan, tổ chức, địa phương báo cáo về Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy (để tổng hợp, kịp thời báo cáo, đề xuất lãnh đạo Ban chỉ huy giải quyết).

Điều 11. Kinh phí hoạt động

- Nguồn ngân sách nhà nước: Hàng năm, cân đối vào nguồn ngân sách của địa phương, kinh phí hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh được bố trí trong dự toán của cơ quan được giao nhiệm vụ thường trực của Ban Chỉ huy, bộ phận làm nhiệm vụ của Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy cấp tỉnh theo quy định tại điểm b Mục 1 Điều 2 Thông tư số 85/2020/TT-BTC ngày 01/10/2020 của Bộ Tài chính.

- Nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật (nếu có) theo quy định tại Mục 2 Điều 2 Thông tư số 85/2020/TT-BTC ngày 01/10/2020 của Bộ Tài chính.

- Nội dung chi, mức chi: Thực hiện theo Thông tư số 85/2020/TT-BTC ngày 01/10/2020 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý, sử dụng kinh phí phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai và Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp.

Điều 12. Mối quan hệ công tác của Ban Chỉ huy.

1. Đối với Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng, chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn: Ban Chỉ huy chịu sự chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ và có trách nhiệm thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

2. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh: Ban Chỉ huy chịu sự chỉ đạo trực tiếp, toàn diện, có trách nhiệm thực hiện chế độ thông tin báo cáo kịp thời và đề xuất, tham mưu những vấn đề liên quan đến công tác phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

3. Đối với các Sở, ngành, các cơ quan đóng trên địa bàn tỉnh: Ban Chỉ huy có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ phòng chống thiên tai theo quy định.

4. Đối với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố: Ban Chỉ huy có trách nhiệm chỉ đạo triển khai, hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan đơn vị có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này; trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc các Giám đốc, người đứng đầu sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; các thành viên Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Cơ quan Thường trực Phòng chống thiên tai để tổng hợp, báo cáo, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.
